BAN QUẢN LÝ CÁC KCX VÀ CN TP. HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BẢNG ĐIỂM

## Lớp : Kế toán 1 - K12

Môn thi: **Pháp luật đại cương** Lần thi: **2** Giám thị 1: _____

Học kỳ: **1** Năm học: **2011 - 2012** Ngày thi: _____ Giám thị 2: _____

Cán bộ giảng dạy: _____ Phòng thi: _____ Giám thị 3: _____

Tổng số bài: _____ Số tờ: _____ Giám thị 4: _____

| STT | MÃ SỐ | HỌ VÀ TÊN | | NGÀY SINH | ĐIỂM SỐ | KÝ TÊN | ĐIỂM CHỮ | GHI CHÚ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 1010130001 | Trang Lệ | Anh | 08/12/1992 | 3.5 | | | |
| 2 | 1010130010 | Phan Thị | Danh | 14/02/1992 | 5.5 | | | |
| 3 | 1010130027 | Bùi Thị Thu | Hiền | 12/03/1991 | 4.0 | | | |
| 4 | 1010130028 | Cao Thị | Hiền | 22/10/1992 | 4.5 | | | |
| 5 | 1010130030 | Trần Cao | Hiển | 20/07/1992 | 5.5 | | | |
| 6 | 1010130038 | Nguyễn Thị | Huệ | 25/01/1990 | 5.0 | | | |
| 7 | 1010130047 | Phạm Gia Hoàng | Lâm | 05/04/1992 | 6.0 | | | |
| 8 | 1010130051 | Hồ Thị | Lệ | 11/09/1991 | 5.5 | | | |
| 9 | 1010130055 | Nguyễn Thị Trúc | Linh | 25/10/1991 | 4.5 | | | |
| 10 | 1010130057 | Hồ Thị Bích | Loan | 10/10/1992 | 5.0 | | | |
| 11 | 1010130060 | Phan Hữu | Lộc | 25/09/1992 | 5.0 | | | |

*Ngày . . . . . tháng . . . . . năm . . . . .*

**CHỦ NHIỆM BỘ MÔN (KHOA)**
*( Ký và ghi rõ họ tên)*

**GIÁO VIÊN CHẤM THI**
*( Ký và ghi rõ họ tên)*